TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 247/2023/QĐST-HNGĐ	*Vinh, ngày 24 tháng 07 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Hoàng Văn T và bà Lê Thị Q.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 31/03/2023 về việc yêu cầu ly hôn của ông Hoàng Văn T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29/06/2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Ông Hoàng Văn T - sinh năm 1965; Địa chỉ: xóm Đ, xã H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;

+ Bà Lê Thị Q, sinh năm 1971; Địa chỉ: xóm Đ, xã H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29/06/2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29/06/2023, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông ông Hoàng Văn T và bà Lê Thị Q.

1.2. Về con chung: vợ chồng có 2 chung đã đủ tuổi trưởng thành.

1.3. Về tài sản chung: Vợ chồng có tài sản chung là thửa đất số 717, tờ bản đồ số 35 diện tích 226,6m^2 tại tờ bản đồ số 35 ở xóm Đ, xã H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Đất đã được UBND thành phố Vinh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 424457 ngày 29/8/2018 mang tên ông Hoàng Văn T và bà Lê Thị Q. Trên đất có một ngôi nhà 2 tầng. Ly hôn hai bên thỏa thuận phân chia:

+ Ông Hoàng Văn T được quyền sử dụng phần đất ký hiệu S1 có diện tích 137m^2 đất ở tại thửa đất số 717, tờ bản đồ số 35 ở xóm Đ, xã H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An được giới hạn bởi các điểm 2, 3, 4, 5, 2 và được quyền sở hữu ngôi nhà hai tầng nằm trên diện tích đất được chia được nhưng ông T có nghĩa vụ trích chênh lệch tài sản cho bà Q số tiền 300.000.000đ (Bà Q đã nhận đủ số tiền trên).

+ Bà Lê Thị Q được quyền sử dụng phần đất S2 có diện tích 89,4m^2 đất ở tại thửa đất số 717, tờ bản đồ số 35 ở xóm Đ, xã H, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An được giới hạn bởi các điểm: 1, 2, 5, 6, 7, 8, 9, 1 và được sở hữu số tiền 300.000.000đồng (Ba trăm triệu đồng ông T trích chia chênh lệch tài sản).

(Đất được thể hiện theo sơ đồ hiện trạng thửa đất kèm theo Quyết định).

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKS TP. V
- Chi cục THADSTP V
- Các đương sự
- UBND xã D, huyện C
(nơi ĐKKH)
- Lưu HS

THẨM PHÁN

Lê Thị Hoài